

KẾ HOẠCH

**Triển khai Chiến dịch làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu
chuyên ngành y tế trên địa bàn xã Ngọk Bay**

Thực hiện Kế hoạch số 292/KH-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về triển khai Chiến dịch làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch số 2568/KH-SYT ngày 05 tháng 8 năm 2026 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi về triển khai Chiến dịch làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành y tế.

Ủy ban nhân dân xã Ngọk Bay ban hành¹ Kế hoạch triển khai Chiến dịch làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích:

- Rà soát, làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa và duy trì dữ liệu sống đối với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế thuộc phạm vi quản lý của xã; bảo đảm dữ liệu đạt các tiêu chí “Đúng - Đủ - Sạch - Sống - Thống nhất - Dùng chung - Đồng bộ - Xuyên suốt”.

- Kết nối, liên thông dữ liệu khám sức khỏe, khám bệnh, chữa bệnh phát sinh trên địa bàn lên Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế; tạo lập, cập nhật và sử dụng thực chất Sổ sức khỏe điện tử, phân đầu mỗi người dân trên địa bàn xã đủ điều kiện đều có một Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

- Nâng cao chất lượng dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo điều hành, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; phục vụ kết nối, chia sẻ, đối soát với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu bảo hiểm xã hội, Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia và Trung tâm Dữ liệu quốc gia theo quy định.

- Xác định rõ trách nhiệm, đầu mối của từng đơn vị; thiết lập cơ chế phối hợp đồng bộ và hình thành quy trình cập nhật, kiểm tra, phúc tra, duy trì dữ liệu thường xuyên sau khi kết thúc Chiến dịch.

2. Yêu cầu:

- Việc triển khai Chiến dịch làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của các cơ sở dữ liệu “Chuyên ngành Y tế” phải được thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, thống nhất từ Ủy ban nhân dân xã đến các cơ quan, đơn vị có liên quan; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa Trạm Y tế xã, Công an xã, Văn phòng Hội đồng nhân

¹. Trên cơ sở tham mưu của Trạm Y tế xã tại Tờ trình số 48/TTr-TYT ngày 05/9/2026 và Phòng Văn hóa – Xã hội xã tại Tờ trình số 691/TTr-VHXX, ngày 09/9/2026.

dân và Ủy ban nhân dân xã, Phòng Văn hóa - Xã hội xã, các thôn, cộng tác viên dân số và các đơn vị phát sinh dữ liệu trên địa bàn.

- Kết hợp xử lý dữ liệu trên hệ thống với rà soát, xác minh thực tế tại địa bàn dân cư. Đối với các trường hợp thiếu, sai lệch, nghi trùng hoặc chưa xác định được thông tin về nhân thân, nơi cư trú, hộ tịch, tình trạng hiện tại, phải tổ chức xác minh, cập nhật theo đúng quy định; trường hợp vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý.

- Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, dữ liệu sức khỏe, dữ liệu trẻ em, dữ liệu người khuyết tật, người yếu thế và các dữ liệu nhạy cảm khác; phân quyền truy cập, khai thác dữ liệu đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; không chia sẻ tràn lan dữ liệu nhạy cảm.

- Không tự ý xóa, gộp, tách hoặc thay đổi trạng thái hồ sơ, dữ liệu khi chưa có đầy đủ căn cứ nghiệp vụ hoặc chưa được cơ quan có thẩm quyền xác nhận; mọi hoạt động cập nhật, chỉnh sửa phải đúng quy trình, có căn cứ và được lưu vết theo quy định.

II. MỤC TIÊU.

1. Hoàn thành 100% việc rà soát, làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu đối với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế thuộc phạm vi quản lý của xã; phần đầu tối thiểu 98% dữ liệu được xác thực, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu có liên quan.

2. 100% cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ phân công cán bộ đầu mối phụ trách từng cơ sở dữ liệu; xây dựng và duy trì cơ chế cập nhật dữ liệu thường xuyên sau khi kết thúc Chiến dịch.

3. 100% dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh, khám sức khỏe phát sinh tại Trạm Y tế xã và các cơ sở hành nghề y tế tư nhân trên địa bàn được cập nhật, liên thông lên Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế theo quy định.

4. Không để phát sinh hồ sơ, dữ liệu chuyên ngành y tế thiếu số định danh cá nhân hoặc căn cước công dân; xử lý dứt điểm các trường hợp công dân đã tử vong, đã chuyển đi nhưng hồ sơ dữ liệu vẫn còn ở trạng thái hoạt động.

5. Phần đầu mỗi người dân trên địa bàn xã đủ điều kiện đều được khởi tạo, kích hoạt và sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

6. Bảo đảm an toàn thông tin trong suốt quá trình triển khai; không để xảy ra lộ, lọt dữ liệu hoặc sự cố mất an toàn thông tin.

III. PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN.

1. Phạm vi:

Chiến dịch được triển khai đối với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế thuộc phạm vi quản lý, theo dõi của xã (*trong tổng số 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế theo Kế hoạch số 1248/KH-BYT ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Bộ Y tế triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch và chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ*

liệu chuyên ngành y tế) và dữ liệu phục vụ tạo lập, liên thông Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID; trong đó có 04 cơ sở dữ liệu thuộc lĩnh vực bảo trợ xã hội (*cơ sở trợ giúp xã hội; đối tượng trợ giúp xã hội; người khuyết tật; người làm công tác xã hội*) theo Công văn số 4289/SYT-CSXH ngày 03 tháng 8 năm 2026 của Sở Y tế về việc triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu 04 Cơ sở dữ liệu thuộc lĩnh vực bảo trợ xã hội.

Phân công cơ quan, đơn vị đầu mối và phối hợp đối với từng cơ sở dữ liệu thực hiện theo Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

2. Thời gian:

- Đối với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế: Hoàn thành việc rà soát, làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa trước ngày 30 tháng 9 năm 2026.

- Đối với nội dung tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID: Hoàn thành các nội dung theo Kế hoạch số 1261/KH-BYT ngày 08 tháng 07 năm 2026 về triển khai chiến dịch 100 ngày tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID thông qua liên thông dữ liệu khám sức khỏe và khám bệnh, chữa bệnh trước ngày 15 tháng 10 năm 2026.

- Sau khi kết thúc Chiến dịch: Tiếp tục duy trì việc cập nhật, bổ sung dữ liệu thường xuyên theo quy định.

IV. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ.

1. Thành lập Tổ dữ liệu cấp xã và phân công đầu mối:

Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội xã.

Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân xã; Công an xã; Trạm Y tế xã; các thôn.

Thời gian: Hoàn thành trước ngày 12 tháng 9 năm 2026.

Kết quả: Thành lập Tổ dữ liệu cấp xã; ban hành phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; các cơ quan, đơn vị phân công cán bộ đầu mối phụ trách từng cơ sở dữ liệu và đăng ký danh sách đầu mối theo hướng dẫn của Sở Y tế; thành lập, duy trì nhóm trao đổi công việc của Tổ dữ liệu.

2. Tổ chức quán triệt, tập huấn và hướng dẫn nghiệp vụ:

Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội xã; Trạm Y tế xã (*theo lĩnh vực được phân công*).

Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan; các thôn.

Thời gian: Thường xuyên, ngay sau khi có hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Y tế và các cơ quan chuyên môn cấp trên.

Kết quả: 100% cán bộ đầu mối, thành viên Tổ dữ liệu và các đơn vị liên quan được quán triệt, tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ.

3. Rà soát, thống kê, đánh giá hiện trạng dữ liệu; đối soát, làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa và đồng bộ dữ liệu:

Đơn vị chủ trì: Các cơ quan, đơn vị được giao đầu mối tại Phụ lục kèm theo.

Đơn vị phối hợp: Công an xã; Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; Trạm Y tế xã; Phòng Kinh tế xã; Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã; các thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian: Thường xuyên, hoàn thành trước ngày 30 tháng 9 năm 2026.

Nội dung thực hiện: Thực hiện theo quy trình 07 bước sau:

- Bước 1. Sao lưu dữ liệu tại thời điểm bắt đầu triển khai Chiến dịch theo hướng dẫn của cơ quan quản lý hệ thống để làm căn cứ đối chiếu trước và sau khi thực hiện.

- Bước 2. Đánh giá chất lượng dữ liệu: rà soát, thống kê, phân loại các nhóm lỗi (*thiếu trường thông tin bắt buộc; sai định dạng; sai logic nghiệp vụ; trùng tuyệt đối, nghi trùng; dữ liệu không còn phù hợp thực tế; sai danh mục dùng chung hoặc sai địa giới hành chính*) và xây dựng phương án khắc phục.

- Bước 3. Chuẩn hóa danh mục và định dạng dữ liệu: chuẩn hóa họ và tên, ngày tháng năm sinh, số định danh cá nhân/căn cước công dân, giới tính, dân tộc, địa chỉ cư trú, số điện thoại, mã địa bàn, mã cơ sở y tế, loại đối tượng, trạng thái hồ sơ và các trường dữ liệu bắt buộc khác.

- Bước 4. Xử lý dữ liệu trùng lặp theo hướng dẫn của cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu; các trường hợp nghi trùng hoặc chưa đủ căn cứ phải được xác minh tại địa bàn trước khi gộp, tách hoặc điều chỉnh.

- Bước 5. Bổ sung dữ liệu còn thiếu từ hồ sơ quản lý, kết quả rà soát thực tế, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử và các cơ sở dữ liệu liên quan; phối hợp Công an xã, Văn phòng HĐND và UBND xã (*lĩnh vực tư pháp - hộ tịch*), Trạm Y tế xã và các thôn để xác minh, cập nhật.

- Bước 6. Kiểm tra, phúc tra dữ liệu sau khi cập nhật; kiểm tra tính thống nhất sau khi đồng bộ; kịp thời xử lý các trường hợp không đồng bộ hoặc phát sinh lỗi.

- Bước 7. Duy trì dữ liệu sống: sau khi kết thúc Chiến dịch, tiếp tục cập nhật, bổ sung, kiểm tra dữ liệu thường xuyên khi có phát sinh, bảo đảm dữ liệu luôn “*Đúng- Đủ- Sạch- Sóng- Thống nhất- Dùng chung- Đồng bộ- Xuyên suốt*”.

4. Tạo lập, cập nhật và đồng bộ dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID:

Đơn vị chủ trì: Trạm Y tế xã; Công an xã (*đối với việc kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2 và tích hợp Sổ sức khỏe điện tử*).

Đơn vị phối hợp: Trung tâm Cung ứng dịch vụ công; các thôn; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã; các cơ sở hành nghề y tế tư nhân trên địa bàn xã.

Thời gian: Thường xuyên; cao điểm trong tháng 9 năm 2026.

Kết quả: Dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh, khám sức khỏe, khám sức khỏe

định kỳ, khám sàng lọc phát sinh trên địa bàn được cập nhật đầy đủ, kịp thời lên Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế; người dân đủ điều kiện được hướng dẫn kích hoạt định danh điện tử mức độ 2 và tích hợp Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

5. Kiểm tra, giám sát và phúc tra:

Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội xã.

Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị được giao đầu mối; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã.

Thời gian: Thường xuyên.

Kết quả: Tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất; phúc tra đối với các lĩnh vực, địa bàn có dữ liệu chưa đạt yêu cầu hoặc tỷ lệ sai sót cao; kịp thời hướng dẫn, chấn chỉnh, khắc phục tồn tại, hạn chế.

6. Bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu và duy trì dữ liệu sau Chiến dịch:

Đơn vị chủ trì: Các cơ quan, đơn vị được giao đầu mối quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu.

Đơn vị phối hợp: Công an xã.

Thời gian: Thường xuyên.

Kết quả: Việc quản lý, khai thác, chia sẻ dữ liệu được thực hiện đúng quy định pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng; kiểm soát quyền truy cập, phân quyền khai thác, ghi nhận nhật ký truy cập; dữ liệu được sao lưu, phục hồi khi có sự cố.

7. Chế độ báo cáo:

- Các cơ quan, đơn vị được giao đầu mối gửi báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) **trước 15 giờ 00 thứ Năm hằng tuần và trước 15 giờ 00 ngày 23 hằng tháng** để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo Sở Y tế trước 16 giờ 00 thứ Sáu hằng tuần và trước 16 giờ 00 ngày cuối tháng theo quy định.

- Báo cáo kết thúc Chiến dịch: Gửi về Phòng Văn hóa - Xã hội xã **trước ngày 27 tháng 9 năm 2026** đối với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế theo Kế hoạch số 1248/KH-BYT ngày 06 tháng 7 năm 2026 về triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế và **trước ngày 09 tháng 10 năm 2026** đối với nội dung Sổ sức khỏe điện tử theo Kế hoạch số 1261/KH-BYT ngày 08 tháng 07 năm 2026 về triển khai chiến dịch 100 ngày tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID thông qua liên thông dữ liệu khám sức khỏe và khám bệnh, chữa bệnh để tổng hợp, báo cáo Sở Y tế đúng thời hạn.

- Báo cáo thực hiện theo mẫu do Sở Y tế hướng dẫn.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN.

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách và quy định của Luật Ngân sách nhà nước, nguồn kinh phí tài trợ, hỗ trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã:

- Là cơ quan đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì tham mưu thành lập Tổ dữ liệu cấp xã và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

- Chủ trì rà soát, đối chiếu, làm sạch, làm giàu và chuẩn hóa dữ liệu đối với các cơ sở dữ liệu thuộc lĩnh vực bảo trợ xã hội và quản lý trẻ em được phân công tại Phụ lục kèm theo; bảo đảm đầy đủ thông tin định danh cá nhân, địa chỉ cư trú và trạng thái hưởng chính sách; không để phát sinh hồ sơ mới thiếu số định danh cá nhân hoặc căn cước công dân.

- Kịp thời đối soát, làm sạch các trường hợp công dân đã tử vong, đã chuyển đi nhưng hồ sơ dữ liệu vẫn còn ở trạng thái hoạt động.

- Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện; tổng hợp tiến độ, kết quả, tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo Sở Y tế và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

2. Trạm Y tế xã:

- Xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể tại đơn vị; phân công cán bộ đầu mối phụ trách từng cơ sở dữ liệu thuộc lĩnh vực y tế.

- Chủ trì rà soát, chuẩn hóa dữ liệu tiêm chủng; dữ liệu quản lý sức khỏe bà mẹ và trẻ em/sức khỏe sinh sản; hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân, hộ gia đình; dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh phát sinh tại Trạm; dữ liệu lĩnh vực dự phòng, HIV/AIDS; dữ liệu an toàn thực phẩm, môi trường cơ sở y tế và nhân lực y tế thuộc phạm vi quản lý.

- Chủ trì tạo lập, cập nhật và duy trì Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID; thực hiện liên thông dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh, khám sức khỏe lên Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế theo quy định; hướng dẫn, đôn đốc các cơ sở hành nghề y tế tư nhân trên địa bàn đăng ký, kích hoạt tài khoản và thực hiện liên thông dữ liệu.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đối soát dữ liệu định danh, dữ liệu hộ tịch và dữ liệu cư trú; cung cấp, đối chiếu danh sách các trường hợp đã tử vong phục vụ việc làm sạch dữ liệu của các lĩnh vực khác.

- Không để phát sinh hồ sơ chuyên ngành y tế thiếu số định danh cá nhân hoặc căn cước công dân.

3. Công an xã:

- Phối hợp xác minh số định danh cá nhân, căn cước công dân, tình trạng cư trú, thông tin nhân thân đối với các trường hợp thiếu, sai, nghi trùng hoặc chưa

xác định được thông tin; xác minh các trường hợp chuyển đi, không còn cư trú trên địa bàn hoặc đã tử vong nhưng dữ liệu chuyên ngành chưa được cập nhật.

- Chủ trì, đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2 và tích hợp Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

- Tham gia Tổ dữ liệu cấp xã; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong quá trình kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu.

4. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã:

- Chỉ đạo công chức phụ trách lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch chủ trì phối hợp rà soát, đối chiếu thông tin trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Sổ hộ tịch và hồ sơ hộ tịch để xác minh khai sinh, khai tử, thay đổi, cải chính hộ tịch, thông tin cha, mẹ, người giám hộ theo danh sách cần xác minh.

- Phối hợp xử lý các trường hợp dữ liệu hộ tịch sai lệch; hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục cải chính hộ tịch theo quy định; phối hợp xác minh các trường hợp người đã chết nhưng hồ sơ chuyên ngành y tế, bảo trợ xã hội vẫn còn ở trạng thái hoạt động.

5. Phòng Kinh tế xã:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã cân đối, bố trí kinh phí trong phạm vi dự toán ngân sách được giao để bảo đảm triển khai Chiến dịch theo quy định.

- Phối hợp cung cấp thông tin phục vụ rà soát, chuẩn hóa dữ liệu an toàn thực phẩm và môi trường cơ sở y tế trên địa bàn.

6. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã: Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở về mục đích, ý nghĩa của Chiến dịch và lợi ích thiết thực của Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID; thông báo công khai để người dân biết, tích cực phối hợp thực hiện.

7. Thôn trưởng các thôn:

- Tuyên truyền, vận động người dân chủ động phối hợp cung cấp thông tin chính xác và cài đặt, tích hợp Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

- Trực tiếp tham gia Tổ dữ liệu cấp xã; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan phát biểu mẫu, thu thập, đối soát thông tin tại địa bàn dân cư.

- Phối hợp xác minh các trường hợp thay đổi nơi cư trú, trường hợp đã tử vong, đối tượng bảo trợ xã hội, người khuyết tật, trẻ em và các trường hợp cần xác minh khác theo yêu cầu của Tổ dữ liệu cấp xã.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã:

- Phối hợp tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa của Chiến dịch; vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực phối hợp cung cấp thông tin, thực hiện chuẩn hóa dữ liệu và tích hợp Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

- Phối hợp giám sát việc triển khai tại cơ sở; phản ánh kịp thời các khó khăn, vướng mắc để Ủy ban nhân dân xã xem xét, chỉ đạo.

9. Đề nghị các cơ sở hành nghề y tế tư nhân trên địa bàn xã

- Rà soát, làm sạch dữ liệu người bệnh, hồ sơ khám bệnh, chữa bệnh, mã định danh, thẻ bảo hiểm y tế phát sinh tại cơ sở; đăng ký, kích hoạt tài khoản và thực hiện liên thông dữ liệu lên Cổng dữ liệu sức khỏe theo quy định; chịu trách nhiệm về tính “đúng, đủ, sạch, sống” của dữ liệu tại đơn vị.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chiến dịch làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn xã Ngọc Bay. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các và các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân xã (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội xã*) để tổng hợp, báo cáo Sở Y tế xem xét, hướng dẫn, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế tỉnh (b/c);
- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- Mặt trận và các tổ chức Chính trị - Xã hội xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Như điều VI (t/h);
- Lưu: VT, VH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Anh Tuấn

PHỤ LỤC

**PHÂN CÔNG ĐẦU MỐI LÀM SẠCH, LÀM GIÀU, CHUẨN HÓA
DỮ LIỆU CHUYÊN NGÀNH Y TẾ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ NGỌK BAY**
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /9/2026 của UBND xã Ngọc Bay)

TT	Cơ sở dữ liệu	Cơ quan, đơn vị đầu mối	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Địa chỉ truy cập
1	CSDL cơ sở trợ giúp xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các thôn trên địa bàn xã	chamsocxahoi.moh.gov.vn
2	CSDL đối tượng trợ giúp xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Công an xã, Văn phòng HĐND-UBND, Trạm Y tế, các thôn trên địa bàn	misposasoft.moh.gov.vn
3	CSDL người khuyết tật	Phòng Văn hóa - Xã hội	Công an xã, Trạm Y tế, các thôn trên địa bàn	nguoiikhuyettat.moh.gov.vn
4	CSDL người làm công tác xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, các thôn trên địa bàn	chamsocxahoi.moh.gov.vn
5	CSDL quản lý trẻ em	Phòng Văn hóa - Xã hội	Văn phòng HĐND-UBND (Tư pháp - Hộ tịch), Công an xã, Trạm Y tế	nhaplieu.treem.gov.vn
6	CSDL về khám, chữa bệnh	Trạm Y tế xã	Công an xã, các cơ sở hành nghề y tế tư nhân trên địa bàn	app.qlhanhnghekc.gov.vn
7	Hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ trẻ em/sức khỏe sinh sản	Trạm Y tế xã	Văn phòng HĐND-UBND (tư pháp - hộ tịch), Công an xã, các thôn trên địa bàn	skss.tkyt.vn
8	Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia	Trạm Y tế xã	Công an xã, Văn phòng HĐND-UBND, các thôn trên địa bàn.	tiemchung.vncdc.gov.vn
9	CSDL lĩnh vực dự phòng, HIV/AIDS	Trạm Y tế xã	Công an xã, các thôn trên địa bàn	dieutri.vadp.gov.vn; hivinfo.vadp.gov.vn
10	CSDL môi trường cơ sở y tế	Trạm Y tế xã	Phòng Kinh tế xã.	Theo hướng dẫn của Bộ Y tế
11	CSDL về nhân lực y tế	Trạm Y tế xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	cbccvc.quangngai.gov.vn
12	CSDL về an toàn thực phẩm	Trạm Y tế xã	Phòng Kinh tế xã, Công an xã	Theo hướng dẫn của Bộ Y tế
13	Dữ liệu khám sức khỏe, khám chữa bệnh phục vụ tạo lập, liên thông Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID	Trạm Y tế xã	Công an xã, Trung tâm Cung ứng dịch vụ công, các thôn trên địa bàn	admin.csdlksk.vn

TT	Cơ sở dữ liệu	Cơ quan, đơn vị đầu mối	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Địa chỉ truy cập
14	Tỷ lệ người dân đủ điều kiện có Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID	Công an xã	Trạm Y tế, Trung tâm Cung ứng dịch vụ công, UBMTTQ và các tổ chức CT-XH xã, các thôn trên địa bàn	Ứng dụng VNeID